

UBND TỈNH HÀ TĨNH  
C.TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ  
CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HÀ TĨNH

Số: *M2*/ĐT-CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 04 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh.
2. Trụ sở chính: Số 161, đường Xuân Diệu, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
3. Điện thoại: 02393.855 429.
4. Fax: 02393.855 429.
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Duy Bằng
6. Chức vụ: Giám đốc Công ty.
7. Điện thoại cơ quan: 02393. 855 429
8. Loại thông tin công bố:  24h  72 giờ  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ  Khác
9. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2020 của Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh – Mã CK: HTU

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước thông tin đã công bố. *u*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



*Nguyễn Duy Bằng*  
Nguyễn Duy Bằng

TP Hà Tĩnh, ngày 9 tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh**  
**Năm báo cáo: 2020**

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3000336559
- Vốn điều lệ: 164.383.820.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 164.383.820.000 đồng
- Địa chỉ: Số 161, đường Xuân Diệu, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
- Số điện thoại: 02393 855 429
- Số fax: 02393 855 429
- Website: [www.hturengo.vn](http://www.hturengo.vn)
- Mã cổ phiếu: HTU

Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh là Công ty cổ phần được chuyển đổi từ Công ty TNHH Một thành viên Quản lý công trình đô thị Hà Tĩnh mà tiền thân là Công ty Quản lý công trình đô thị Hà Tĩnh được thành lập theo Quyết định số 218/QĐ/TC ngày 29/02/1992 của UBND tỉnh Hà Tĩnh trên cơ sở chuyển thể và tổ chức lại Ban Quản lý công trình khu vực II và Xí nghiệp công trình công cộng thị xã Hà Tĩnh.

Ngày 11/8/1999, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ban hành quyết định số 1573/1999/QĐ.UB.TCCQ về việc thành lập Công ty Quản lý công trình đô thị Hà Tĩnh với số vốn điều lệ là 1.687.296.000 đồng.

Ngày 17/6/2010, UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quyết định số 1752/QĐ-UBND phê duyệt Đề án chuyển đổi thành Công ty TNHH Một thành viên Quản lý công trình đô thị Hà Tĩnh. Đây là mốc đánh dấu sự phát triển của doanh nghiệp trong giai đoạn mới, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ đang thực hiện trong lĩnh vực công ích.

Năm 2015, Công ty đã hoàn tất quá trình cổ phần hóa theo chủ trương của UBND Tỉnh và đổi tên thành Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3000336559 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 19/01/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày

01/9/2015. Ngay sau khi thành lập, Công ty đã thực hiện đầy đủ các yêu cầu, nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

Với sự phát triển không ngừng trong hoạt động kinh doanh và quy mô tổ chức, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh đã hoạt động có hiệu quả, bảo toàn và phát triển được nguồn vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, đảm bảo đời sống và nguồn thu nhập ổn định cho người lao động.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

### **a. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:**

1. Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan. Chi tiết: Dịch vụ vệ sinh môi trường; quản lý khai thác và bảo trì công trình hạ tầng kỹ thuật; chăm sóc, duy tu các công trình cây xanh đô thị, dịch vụ hút bùn, hút hầm vệ sinh.

2. Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại. Chi tiết: Hoạt động của các khu đất dùng cho tiêu hủy rác thải không độc hại; Tiêu hủy rác không độc hại bằng cách đốt cháy hoặc thiêu hủy hoặc bằng các phương pháp khác có hoặc không có dẫn đến sản xuất điện hoặc hơi nước, các nhiên liệu thay thế, khí đốt sinh học, tro hoặc các sản phẩm cho mục đích sử dụng khác; Sản xuất phân hữu cơ vi sinh; sản xuất phân hữu cơ sinh học; sản xuất phân hữu cơ khoáng, phân bón lá.

3. Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Thiết kế cải tạo, làm mới các công trình hạ tầng kỹ thuật, công viên cây xanh đô thị, giao thông đô thị; tư vấn quản lý dự án.

b. Địa bàn kinh doanh: Công ty hoạt động kinh doanh chính tại hai địa điểm là thành phố Hà Tĩnh và huyện Cẩm Xuyên.

## **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

### **a. Mô hình quản trị:**

Mô hình quản trị của Công ty bao gồm:

+ Đại hội đồng cổ đông

+ Hội đồng quản trị

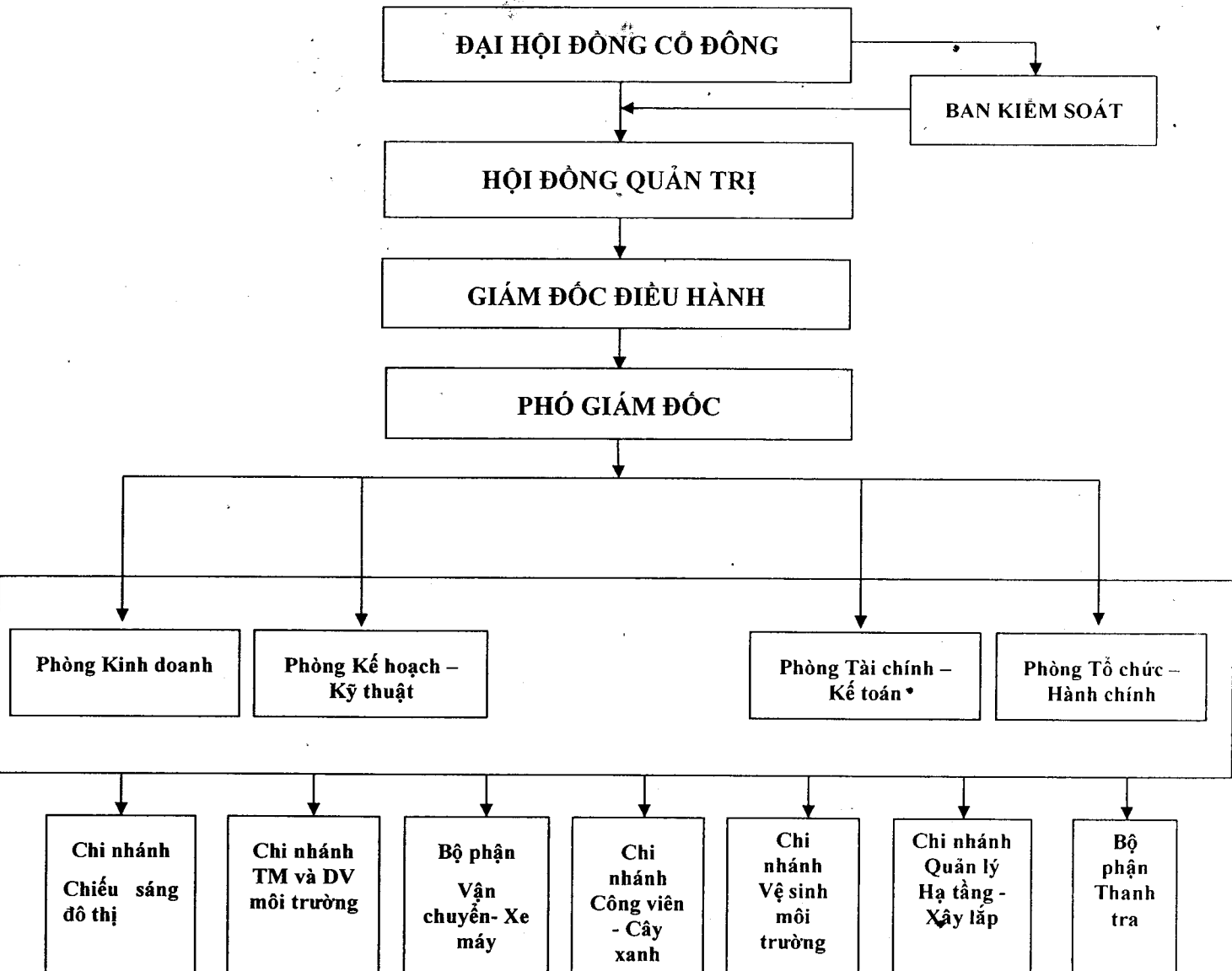
+ Ban kiểm soát

+ Ban điều hành: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng

+ Giám đốc thực hiện công tác quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các trưởng phòng ban, giám đốc các chi nhánh, trưởng các bộ phận.

### **b. Cơ cấu bộ máy quản lý:**

Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh



c. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

**4. Định hướng phát triển**

**a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

- Mục tiêu mở rộng thị trường: giữ vững thị trường đang hoạt động ổn định trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh và các vùng lân cận như hiện nay, đồng thời chuyển hướng phát triển thị trường sang các tỉnh lân cận về các hoạt động kinh doanh, dịch vụ của Công ty.

- Mục tiêu về lợi nhuận: thực hiện cải tiến hệ thống tổ chức, bộ máy quản lý, đổi mới đầu tư công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo lợi ích của nhà nước, cổ đông và cán bộ công nhân viên. Hướng tới tăng trưởng lợi nhuận trước thuế, đảm bảo ổn định đời sống, thu nhập cho CBCNV.

**b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

Xây dựng Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh trở thành

một trong những đơn vị cung cấp các dịch vụ công ích đô thị uy tín hàng đầu của tỉnh Hà Tĩnh với phương châm “Phát triển ổn định, bền vững, tạo ra hiệu quả trong ngắn hạn và cố đã tăng trưởng trong dài hạn”.

## 5. Các rủi ro

- Rủi ro kinh tế: nguồn vốn hoạt động phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu dựa vào nguồn ngân sách từ hợp đồng dịch vụ công ích, hợp đồng kinh doanh và xây dựng cơ bản, khi nguồn ngân sách, vốn từ các công trình chưa được bố trí kịp thời sẽ ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro đặc thù ngành: Trong tương lai, nếu khung mức giá đối với các sản phẩm dịch vụ công ích không đổi trong khi giá cả nguyên vật liệu đầu vào có xu hướng tăng lên thì sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí và lợi nhuận của Công ty.

Hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công ích, Công ty chịu sự ảnh hưởng trực tiếp của yếu tố khí hậu. Nếu trong những năm tới, thời tiết có diễn biến phức tạp thì hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty sẽ chịu sự ảnh hưởng, đặc biệt công tác thu gom và xử lý rác thải.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả tài chính năm 2020 cụ thể như sau:

SST	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	So sánh (%)	
				TH 2020/ KH2019	TH2020/ TH2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ Đồng	113,8	103	106
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đồng	5,3	109	111
3	Đóng nộp bảo hiểm	Tỷ Đồng	4,8	102	103
4	Đóng nộp ngân sách	Tỷ Đồng	5,9	90	94
5	Thu nhập bình quân	Tỷ Đồng	6,7	100	101

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 có lãi và các chỉ tiêu thực hiện đều đạt kế hoạch đã đề ra, cụ thể:

- Tổng doanh thu đạt 113,8 tỷ đồng, đạt 103% so với kế hoạch, tăng 6% so với thực hiện năm 2019.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 5,3 tỷ đồng, đạt 109% so với kế hoạch, tăng 11% so với thực hiện 2019.

- Nộp ngân sách nhà nước: 5,9 tỷ đồng, đạt 90% kế hoạch (do năm 2020 nhà nước có chính sách giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp có doanh thu dưới 200 tỷ nên chỉ tiêu đóng nộp ngân sách có giảm so với kế hoạch).

- Bình quân thu nhập đầu người/tháng: 6,7 triệu đồng, đạt 100% so với kế hoạch đề ra.

- Thực hiện đóng nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đạt 4,8 tỷ đồng, đạt 102% so với kế hoạch, tăng 3% so với năm 2019.

## **2. Tổ chức và nhân sự**

### **a. Danh sách Ban điều hành:**

**- Ông Nguyễn Duy Bằng – Giám đốc Công ty**

+ Họ và tên: Nguyễn Duy Bằng. Giới tính: Nam

+ Ngày sinh: 15/9/1972

+ Nơi sinh: Xã Hương Long, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh

+ Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam

+ Số CMTND: 183.949.127. Ngày cấp: 29/7/2009. Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh.

+ Địa chỉ thường trú: Khối phố Hòa Linh, Phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Trình độ văn hóa: 12/12

+ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

+ Trình độ chính trị: Cao cấp chính trị

+ Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc Công ty

+ Số lượng cổ phần nắm giữ (31/12/2020) Cổ phần cá nhân: 11.500 CP; Cổ phần được Nhà nước ủy quyền nắm giữ: 8.219.191 CP (chiếm 50% vốn điều lệ).

**- Ông Trần Đình Hòa – Phó giám đốc Công ty**

+ Họ và tên: Trần Đình Hòa. Giới tính: Nam

+ Ngày sinh: 03/4/1961

+ Nơi sinh: Hương Thủy, Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh

+ Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam

+ Số CMTND: 183.092.630. Ngày cấp: 30/10/2003. Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh.

+ Địa chỉ thường trú: Tổ 7, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Trình độ văn hóa: 10/10

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

+ Chức vụ công tác hiện nay: Phó Giám đốc Công ty

+ Số lượng cổ phần nắm giữ (31/12/2020): Cổ phần cá nhân: 20.600 CP

**- Ông Nguyễn Thành Vĩnh- Phó Giám đốc Công ty**

+ Họ và tên: Nguyễn Thành Vĩnh. Giới tính: Nam

+ Ngày sinh: 22/12/1979  
+ Nơi sinh: xã Phú Gia, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh  
+ Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam  
+ Số CMTND: 183045298. Ngày cấp: 26/11/2009. Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh.

+ Địa chỉ thường trú: Số nhà 23/2, ngõ 403, đường Nguyễn Du, Khối phố Tân Quý, phường Thạch Quý, TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

+ Trình độ văn hóa: 12/12  
+ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ  
+ Chức vụ công tác hiện nay: Phó giám đốc Công ty  
+ Số lượng cổ phần nắm giữ: cổ phần cá nhân: 18.000 cổ phần; Cổ phần được Nhà nước ủy quyền nắm giữ: 4.109.596 CP (chiếm 25% vốn điều lệ).

**- Bà Nguyễn Thị Ánh – Kế toán trưởng Công ty**

+ Họ và tên: Nguyễn Thị Ánh. Giới tính: Nữ  
+ Ngày sinh: 07/01/1984  
+ Nơi sinh: Xã Thạch Hạ, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh  
+ Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam  
+ Số CMTND: 183.349.958. Ngày cấp: 28/3/2002. Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh.

+ Địa chỉ thường trú: Khối phố Tân Yên, phường Văn Yên, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Trình độ văn hóa: 12/12  
+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán  
+ Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty  
+ Số lượng cổ phần nắm giữ (31/12/2020): Cổ phần cá nhân: 18.400 CP; Cổ phần được Nhà nước ủy quyền nắm giữ: 3.096.991 CP (chiếm 18,84% vốn điều lệ).

**b. Những thay đổi trong ban điều hành**

Ngày 17/5/2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị đối với ông Trần Đình Hòa theo đơn xin từ nhiệm và bổ nhiệm ông giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị.

Ngày 17/5/2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã bổ nhiệm ông Nguyễn Thành Vĩnh- thành viên Hội đồng quản trị giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

**c. Số lượng cán bộ, nhân viên**

Số lượng lao động trong công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 284 người, với

cơ cấu như sau:

<i>TT</i>	<i>Tiêu chí phân loại</i>	<i>Số lượng (người)</i>	<i>Tỷ trọng (%)</i>
	<i>Tổng số</i>	<b>284</b>	<b>100</b>
1	<i>Phân theo giới tính</i>		
	Nam	164	57,75%
	Nữ	120	42,25%
*	<i>Phân theo chức năng</i>		
	Trực tiếp	236	84,9%
	Gián tiếp	48	15,1%
*	<i>Phân theo hợp đồng lao động</i>		
	Hợp đồng không xác định thời hạn	235	82,75%
	Hợp đồng có thời hạn 2-3 năm	0	0%
	Hợp đồng khác	49	15,25%
*	<i>Phân theo trình độ</i>		
	Trình độ Đại học	36	12,68%
	Trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp	51	17,96%
	Trình độ khác (lao động phổ thông)	197	69,1%

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

a. Đầu tư mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất: bao gồm 02 xe cuốn ép rác 20m<sup>3</sup> và 01 xe tải cầu có giỏ nâng người làm việc trên cao.

+ Tổng mức đầu tư: 8.050 triệu đồng.

+ Giá trị quyết toán: 7.577,56 triệu đồng. Nguồn kinh phí đầu tư từ : Vay vốn ưu đãi từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam: 3,1 tỷ; Tiền khấu hao tài sản cố định: 4,477 tỷ. Đã hoàn thành đưa vào sử dụng từ tháng 3/2020.

b. Đầu tư nâng cấp lò đốt số 1 – thuộc Nhà máy CB PHC từ rác thải sinh hoạt

+ Tổng mức đầu tư: 7.648,8 triệu đồng

+ Giá trị quyết toán: 6.683,4 triệu đồng. Đã hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 10/2020. Nguồn kinh phí đầu tư từ tiền khấu hao tài sản cố định.

c. Đầu tư mua sắm xe ô tô 7 chỗ Nissan.

+ Tổng mức đầu tư: 1.148 triệu đồng



+ Giá trị quyết toán: 1.099,8 triệu đồng. Đã hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 08/2020. Nguồn kinh phí đầu tư từ tiền khấu hao tài sản cố định.

d. Đầu tư mua sắm máy ép rác MEG-1100s

+ Tổng mức đầu tư: 718 triệu đồng

+ Giá trị quyết toán: 718 triệu đồng. Đã hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 10/2020. Nguồn kinh phí đầu tư từ tiền khấu hao tài sản cố định.

#### 4. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2019 (đồng)	Năm 2020 (đồng)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	219.716.480.346	226.557.338.638	103%
Doanh thu thuần	104.576.014.819	109.778.353.530	105%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.885.344.322	5.600.824.177	95%
Lợi nhuận khác	(1.128.711.448)	(338.930.382)	30%
Lợi nhuận trước thuế	4.756.632.874	5.261.893.795	111%
Lợi nhuận sau thuế	3.773.430.788	4.519.672.073	120%

##### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	3,98	2,93	
+ Hệ số thanh toán nhanh	3,8	2,77	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,17	0,19	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,21	0,24	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Hệ số vòng quay tổng tài sản	0,46	0,49	

<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,036	0,041	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,02	0,025	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,017	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,06	0,05	

#### **5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

**a) Cổ phần:** Tổng số cổ phần của Công ty: 16.438.382 cổ phần. Trong đó:

- Cổ phần Nhà nước nắm giữ: 15.426.282 cổ phần, tương ứng 154.262.820.000 đồng (chiếm 93,84% vốn điều lệ).

- Cổ phần của các nhà đầu tư thông thường: 895.100 cổ phần, tương ứng 8.951.000.000 đồng (chiếm 5,45% vốn điều lệ).

Trong đó:

+ Cổ phần tự do chuyển nhượng: 544.500 cổ phần, tương ứng 5.405.000.000 đồng (chiếm 3,31% vốn điều lệ)

+ Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 350.600 cổ phần, tương ứng 3.506.000.000 đồng (chiếm 2,13%)

- Cổ phần tổ chức Công đoàn: 117.000 cổ phần, tương ứng 1.170.000.000 đồng (chiếm 0,71% vốn điều lệ)

#### **b) Cơ cấu cổ đông**

STT	Cổ đông	Số lượng	Cổ phần nắm giữ	Giá trị	Tỷ lệ
1	Cổ đông nhà nước		15.426.282	154.262.820.000	93,84%
2	Cổ đông là CBCNV	220	895.100	8.951.000.000	5,45%
3	Cổ đông là cá nhân trong nước		0	0	0
4	Cổ đông là tổ chức trong nước	1	117.000	1.170.000.000	0,71%
5	Cổ đông là cá nhân nước ngoài		0	0	0

6	Cổ đông là tổ chức nước ngoài		0	0	0
	<b>Tổng</b>		<b>16.438.382</b>	<b>164.438.382.000</b>	<b>100%</b>

**c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

Vốn điều lệ của Công ty là 164.383.820.000 đồng. Số vốn trên đã được ghi nhận tại giấy phép đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 4 và không thay đổi trong năm 2020.

**d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:** không có

**e) Các loại chứng khoán khác:** không có

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**

**6.1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.**

Đối với tình hình thực hiện quy định về công tác bảo vệ môi trường, Công ty đã chỉ đạo các bộ phận sản xuất xây dựng các quy trình, quy định trong công tác bảo vệ môi trường. Công ty đã thực hiện vận hành đúng quy trình xử lý rác thải tại Chi nhánh TM và DV môi trường nơi đặt Nhà máy chế biến phân hữu cơ từ rác thải sinh hoạt đảm bảo đúng an toàn, hiệu quả. Định kỳ kiểm tra về công tác vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh lao động, thực hiện đúng tần suất quan trắc, kiểm tra độ an toàn đối với nước thải, khí thải...theo quy định của Thông tư, Nghị định liên quan.

**a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:** Không có

**b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:** Không có.

**6.2. Chính sách liên quan đối với người lao động:**

**a. Số lượng người lao động, mức lương bình quân đối với người lao động**

- Số lượng người lao động: 284 người

- Mức thu nhập bình quân: 6,7 triệu đồng/ người/ tháng.

**b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động**

- Tất cả người lao động trong Công ty đều được ký hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật. Mọi quyền lợi của người lao động đều được đảm bảo theo đúng những quy định tại Luật lao động.

- Về an toàn lao động: công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động được quan tâm, các phương tiện, trang bị bảo hộ lao động được cung cấp đầy đủ và đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn an toàn cho người lao động.

- Về bảo hiểm cho người lao động: Công ty cam kết thực hiện đầy đủ việc đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật.

- Về chăm sóc sức khỏe cho người lao động: hàng năm Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động. Do đó, trong năm qua, 100% lao động làm việc tại Công ty đều được khám sức khỏe đầy đủ, đảm bảo sức khỏe để làm việc.

- Chế độ, chính sách khác: Công ty vẫn luôn quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động và tạo điều kiện thuận lợi cho CBCNV làm việc. Mặc dù trong năm 2020 do ảnh hưởng nghiêm trọng của Đại dịch Covid nhưng Công ty tổ chức thăm hỏi kịp thời CBCNV trong việc hiếu hỉ, động viên, hỗ trợ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn và các chương trình nhằm động viên, chia sẻ những khó khăn, vất vả của người lao động, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Chính phủ trong phòng chống dịch bệnh.

### **c. Hoạt động đào tạo người lao động**

- Định kỳ, các chi nhánh, bộ phận trực thuộc Công ty tổ chức đào tạo, lên lớp nâng cao tay nghề và trình độ chuyên môn cho cán bộ công nhân viên, người lao động. Hàng năm, Công ty tổ chức thi tay nghề, thi nâng bậc cho người lao động.

### **6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Trong năm 2020, Công ty đã tích cực kêu gọi sự ủng hộ, đóng góp từ cán bộ công nhân viên cho các loại quỹ như Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ bảo vệ môi trường, Quỹ vì người nghèo, người tàn tật, Quỹ vì trẻ em.

Tại xã Cẩm Quan, huyện Cẩm Xuyên nơi đặt Nhà máy chế biến phân hữu cơ từ rác thải sinh hoạt, Công ty đã hết sức quan tâm đến việc xây dựng mối đoàn kết, gắn bó với nhân dân địa phương, do đó thường xuyên tham gia giao lưu các phong trào văn hóa, văn nghệ, phong trào lao động cộng sản tổng dọn vệ sinh, giúp đỡ người dân dọn lúa khi trời mưa, huy động phương tiện, lực lượng giúp dập cháy rừng. Công ty chỉ đạo Đoàn Thanh niên và Chi nhánh TM và DV môi trường tham gia thấp nền tri ân cho các anh hùng liệt sĩ tại xã Cẩm Quan. Ngoài ra, Công ty còn tặng các suất quà cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong dịp Tết cổ truyền.

## **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2020 là năm diễn ra nhiều sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh nhà, là năm diễn ra Đại hội Đảng các cấp nhưng đồng thời cũng là một năm đầy biến động đối với tình hình kinh tế, chính trị do dự ảnh hưởng của đại dịch covid 19 và thiên tai, bão lũ. Những khó khăn chung đó đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, bằng sự quyết tâm cao, dưới sự chỉ đạo của cấp trên, tập thể Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Hà Tĩnh đã đoàn kết, thống nhất trong chỉ đạo và hành động vừa ứng phó với dịch bệnh, tập trung công tác khắc phục bão lũ, vừa đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh. Kết quả chung năm 2020, Công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ, kế hoạch cấp trên giao, đảm bảo việc làm và đời sống cho người lao động, hoàn thành nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

## 2. Tình hình tài chính

### a. Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2019 (đồng)	Năm 2020 (đồng)	Tỷ trọng năm 2019	Tỷ trọng năm 2020
Tài sản ngắn hạn	99.063.441.737	93.162.387.428	45,1%	41,1%
Tài sản dài hạn	120.653.038.609	133.394.951.210	54,9%	58,9%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>219.716.480.346</b>	<b>226.557.338.638</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

Qua bảng số liệu trên ta thấy cơ cấu tài sản của Công ty tương đối ổn định, quy mô của Công ty đang được duy trì và không có biến động bất thường.

### b. Tình hình nợ phải trả

#### b1. Tỷ trọng nợ ngắn hạn, dài hạn

Chỉ tiêu	Năm 2019 (đồng)	Năm 2020 (đồng)	Tỷ trọng năm 2019	Tỷ trọng năm 2020
Nợ ngắn hạn	24.866.773.716	31.844.345.671	66,2%	73,6%
Nợ dài hạn	12.691.754.664	11.431.810.008	33,8%	26,4%
<b>Tổng Nợ phải trả</b>	<b>37.558.528.380</b>	<b>43.276.155.679</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

#### b2. Phân tích cơ cấu nguồn vốn

Chỉ tiêu	Năm 2019 (đồng)	Năm 2020 (đồng)	Tỷ trọng năm 2019	Tỷ trọng năm 2020
Tổng Nợ phải trả	37.558.528.380	43.276.155.679	17,1%	19,1%
Nguồn vốn chủ sở hữu	182.157.951.966	183.281.182.959	82,9%	80,9%
<b>Tổng Nguồn vốn</b>	<b>219.716.480.346</b>	<b>226.557.338.638</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

Cơ cấu tài sản, nguồn vốn của Công ty tương đối ổn định, quy mô của Công ty đang được duy trì và không có biến động bất thường. Các hệ số khả năng thanh toán cao cho thấy công tác tài chính của Công ty được quản lý chặt chẽ, tỷ lệ nợ được kiểm soát một cách hợp lý. Công ty đang duy trì tốt khả năng sinh lời từ hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển được vốn đầu tư của chủ sở hữu.

## 3. Những đổi mới về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Sau khi thay đổi cơ cấu tổ chức bộ máy, hình thành các Chi nhánh, Bộ phận trực thuộc, Công ty đang từng bước hoàn thiện công tác giao khoán nhằm tăng tính chủ động, tinh thần trách nhiệm của các đơn vị cấp dưới, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Hiện nay, Bộ Luật Lao động, Luật Doanh nghiệp và các văn bản luật khác đã có sự thay đổi, Công ty đã nghiên cứu để ban hành các quy định, quy chế tuân thủ theo pháp luật hiện hành để có những chính sách, phương thức quản lý phù hợp và

hiệu quả.

#### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Ban Giám đốc sẽ tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và cố gắng nỗ lực hơn nữa để điều hành công ty hoạt động một cách có hiệu quả, xứng đáng với niềm tin của cổ đông và người lao động.

Năm 2021, Công ty đưa ra các chỉ tiêu kế hoạch như sau:

1. Doanh thu đạt 115,86 tỷ đồng;
2. Lợi nhuận trước thuế đạt 5,35 tỷ đồng;
3. Nộp Ngân sách đạt 5,95 tỷ đồng;
4. Thu nhập bình quân của người lao động đạt 6,8 triệu đồng/người/tháng;
5. Các chỉ tiêu khác:

- Thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động và nghĩa vụ đối với Nhà nước, tích cực tham gia các công tác vì an sinh xã hội.

- Đảm bảo an toàn lao động trong quá trình sản xuất, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các mức giá thu gom vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND; Nghị quyết số 105/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố và Quyết định số 14/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch của Thành phố về phân loại rác thải tại nguồn.

- Xây dựng các tổ chức đoàn thể đạt danh hiệu vững mạnh xuất sắc.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

###### **a, Thuận lợi**

- Quá trình hoạt động, Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của UBND tỉnh; các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực HĐND, Lãnh đạo UBND, UBMTTQ Thành phố. Bên cạnh đó là sự đồng hành, phối hợp của các ban ngành đặc biệt là đội CSGT Công an Thành phố, Đội Quản lý trật tự đô thị Thành phố, chính quyền các phường xã và sự ủng hộ, đồng thuận của nhân dân.

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 mang tầm chiến lược, kế hoạch thực hiện Nghị quyết được ban hành kịp thời, sát đúng với tình hình nhiệm vụ của đơn vị là cơ sở, tiền đề cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Quá trình xây dựng và trưởng thành, tập thể cán bộ công nhân, người lao động của Công ty luôn giữ vững được truyền thống đoàn kết, đồng sức đồng lòng, thống nhất trong chỉ đạo và hành động.

###### **b, Khó khăn**

- Ngân sách dành cho công tác dịch vụ công ích, chỉnh trang đô thị mới chỉ đáp ứng được một phần nhu cầu thực tế của Thành phố, việc huy động nguồn lực cho kiến thiết thị chính và sự nghiệp môi trường còn hạn chế.

- Cấp ủy, chính quyền các phường xã đã vào cuộc nhưng chưa quan tâm đúng

mức đến công tác bảo vệ môi trường và quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị.

- Hạ tầng kỹ thuật của Thành phố phân lớn đã được xây dựng từ lâu thiếu đồng bộ, đã xuống cấp, hư hỏng, không đáp ứng được nhu cầu thực tế. Thêm vào đó, sau các cơn bão và trận lũ lịch sử trong tháng 10 vừa qua đã làm cho hệ thống hạ tầng, đường giao thông, cây xanh, điện chiếu sáng do Công ty quản lý bị ảnh hưởng và thiệt hại nặng nề.

- Đến nay, Thành phố vẫn chưa có các điểm trung chuyển rác, vườn ươm cây, chưa có khu vực xử lý xà bần, bùn nạo vét từ hệ thống thoát nước nên khó khăn trong công tác thu gom vận chuyển rác thải, chăm sóc duy trì cây xanh và nạo vét khơi thông dòng chảy thoát nước, giảm thiểu ngập úng cục bộ.

- Một bộ phận người dân nhận thức còn chưa cao, còn vi phạm quy định về vệ sinh môi trường, quy chế quản lý đô thị. Việc xử lý vi phạm còn chưa kiên quyết. Công tác triển khai thực hiện thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường theo Nghị quyết số 24 của Hội đồng nhân dân thành phố cũng như công tác phân loại rác thải tại nguồn còn gặp nhiều khó khăn, bất cập.

### **c, Kết quả đạt được**

Với tinh thần đoàn kết, phát huy nội lực, Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc công ty đã chỉ đạo sản xuất hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Kết quả cụ thể như sau:

SST	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	So sánh (%)	
				TH 2020/ KH2020	TH2020/ TH2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ Đồng	113,8	103	106
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đồng	5,3	109	111
3	Đóng nộp bảo hiểm	Tỷ Đồng	4,8	102	103
4	Đóng nộp ngân sách	Tỷ Đồng	5,9	90	94
5	Thu nhập bình quân	Tỷ Đồng	6,7	100	101

### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ điều hành trực tiếp các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo kịp thời các nội dung đề nghị và trình HĐQT xem xét, phê duyệt; tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Công tác báo cáo định kỳ về tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, Ban Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc. Các báo cáo hàng quý được Giám đốc Công ty báo cáo trong các cuộc họp định kỳ của HĐQT.

- Năm 2020, Ban Giám đốc đã tập trung chỉ đạo đổi mới cách thức quản lý điều hành từ Ban giám đốc đến các Phòng ban, Chi nhánh, Bộ phận và từng tổ, nhóm sản xuất:

+ Tập trung hoàn thiện công tác tổ chức, nâng cao năng lực của bộ máy lãnh đạo, trong năm 2020. Kiện toàn bộ máy nhân sự các Phòng ban, Chi nhánh, Bộ phận, tổ chức tuyển dụng, thi tuyển cán bộ quản lý, thi thợ giỏi, chỉ đạo đội chuyên nghiệp tại các Chi nhánh luôn nâng cao trình độ chuyên môn để thực hiện các công trình, công việc cần tính chuyên nghiệp, kỹ thuật, thẩm mỹ nhằm nâng cao uy tín và thương hiệu của Công ty.

+ Công tác xây dựng kế hoạch hoạt động, bao gồm kế hoạch năm, kế hoạch tháng và chi tiết theo từng tuần được triển khai thực hiện nghiêm túc.

+ Tiếp tục thực hiện chế độ giao khoán công việc, giao khoán sản phẩm đến từng Phòng ban, Chi nhánh, Bộ phận và từng người lao động trên cơ sở các quy trình, quy định nghiêm thu, đánh giá một cách chặt chẽ, có chất lượng.

+ Đẩy mạnh và mở rộng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành. Tổ chức thực hiện các cuộc thảo luận nhanh, tranh thủ ý kiến tập thể thông qua các trang mạng như Zalo, viber, ... được cài đặt trên điện thoại thông minh để giải quyết công việc.

+ Duy trì chế độ họp giao ban định kỳ, thực hiện chế độ giao việc bằng cách lập mã việc và giao phòng Tổ chức – Hành chính theo dõi, tổng hợp báo cáo hàng tuần, trong đó, tập trung vào các mã việc còn tồn tại để tìm nguyên nhân và có giải pháp xử lý kịp thời.

+ Đi sâu vào việc quy định trách nhiệm, quyền hạn của các Phòng ban, Chi nhánh, Bộ phận và cá nhân người lao động bằng việc xây dựng các quy chế, quy trình, quy định, có khen thưởng và xử phạt rõ ràng.

+ Công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật được chú trọng, hàng tháng các bộ phận đánh giá kết quả đạt được, chỉ ra những hạn chế yếu kém trong thực hiện nhiệm vụ. Kịp thời biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nhắc nhở, chấn chỉnh những tập thể, cá nhân vi phạm nội quy, quy định, được lồng ghép đưa vào tại các buổi giao ban chào cờ đầu tháng.

+ Ban giám đốc Công ty cũng đã tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định về chế độ đối với người lao động như: BHXH, BHYT, BHTN, chế độ ăn ca, chế độ độc hại, trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, trả lương theo đúng quy chế được HĐQT phê duyệt, ...

Qua kết quả giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá cao năng lực lãnh đạo, điều hành của Ban Giám đốc Công ty. Để đạt được kết quả kinh doanh vượt mức kế hoạch trong năm qua là sự cố gắng không biết mệt mỏi của Ban Giám đốc Công ty, với tất cả năng lực, sự đoàn kết, tuân thủ nghiêm túc chủ trương của Hội đồng quản trị. Các quyết sách Hội đồng quản trị được Ban Giám đốc triển khai quyết liệt nhưng thận trọng, chắc chắn.

Kết quả đạt được trên tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ đối tác, khách hàng, cổ đông. Ban Giám đốc đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình, tạo được hiệu ứng làm việc sôi nổi, ra sức thi đua sản xuất kinh doanh và khí thế phấn khởi trong toàn Công ty ngày càng tăng cao. Hội



đồng quản trị tin tưởng với các giải pháp chắc chắn, linh hoạt trong công tác điều hành của Giám đốc các chi nhánh, Trưởng các bộ phận và sự đồng lòng của gần 300 cán bộ công nhân viên trong Công ty sẽ vượt qua các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông tin tưởng giao phó, từng bước chinh phục các thị trường mới.

## **V. Quản trị công ty**

### **1. Hội đồng quản trị**

#### **a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị**

Cơ cấu thành viên HĐQT từ ngày 17/5/2020 đến nay như sau:

- |                          |                 |
|--------------------------|-----------------|
| 1. Ông Nguyễn Thành Vĩnh | Chủ tịch HĐQT   |
| 2. Ông Nguyễn Duy Bằng   | Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Trần Đình Hòa     | Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Lê Việt Sơn       | Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Đậu Văn Tám       | Thành viên HĐQT |

Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020, ông Trần Đình Hòa đã xin thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị, giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị và bầu ông Nguyễn Thành Vĩnh giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị. Số lượng thành viên của HĐQT từ ngày 17/5/2020 đến nay là 05 thành viên.

#### **b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.**

#### **c) Hoạt động của Hội đồng quản trị**

Căn cứ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định làm cơ sở cho Ban điều hành tổ chức thực hiện.

Hội đồng Quản trị Công ty họp thường kỳ hàng quý để nghe báo cáo về kết quả hoạt động của Công ty, tham gia họp giao ban hàng tháng để phân tích đánh giá những kết quả đạt được và các tồn tại, đề ra phương án xử lý kịp thời cho tháng tiếp theo trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 12 phiên họp định kỳ và bất thường để kiểm tra, xử lý và chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển của Công ty. HĐQT đã ban hành 20 Nghị quyết, Quyết định để chỉ đạo thực hiện công việc.

Một số nội dung quan trọng HĐQT đã thông qua trong năm 2020:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và nhiệm kỳ 2020 – 2025
- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính, quỹ tiền lương năm 2020.
- Phê duyệt kế hoạch và các thủ tục đầu tư tài sản cố định năm 2020.
- Thực hiện công tác thoái vốn năm 2020 theo lộ trình của UBND tỉnh.
- Và một số nội dung khác.

Các nội dung được thông qua, HĐQT đã thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

## **2. Ban Kiểm soát**

### **a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 gồm 03 thành viên:

- Bà Ngô Thị Ngọc Ánh – Trưởng ban
- Ông Trương Văn Tuấn – Thành viên
- Bà Phạm Thị Thanh – Thành viên

### **b) Hoạt động của Ban kiểm soát**

Trên cơ sở Điều lệ Công ty và các văn bản luật, Ban kiểm soát đã xây dựng Quy chế hoạt động, kế hoạch và phân công công việc. Năm 2020, Ban kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ và đã thống nhất thông qua các nội dung chính như sau:

- Thông qua kế hoạch hoạt động chi tiết của Ban kiểm soát trong năm 2020.
- Thông qua việc thẩm định các báo cáo tài chính của Công ty.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban của Ban giám đốc, đưa ra các ý kiến của Ban kiểm soát về các vấn đề liên quan tại cuộc họp.
- Thực hiện giám sát hoạt động quản trị của Hội đồng quản trị, công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc.
- Kiểm soát việc tuân thủ các qui trình, qui định trong Công ty.
- Thực hiện các công việc khác được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.

## **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

### **a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

Lương của Ban giám đốc, kế toán trưởng trong năm 2020 là: 1.584.266.530 đồng

Lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách trong năm 2020: 136.448.207 đồng

Thù lao Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách năm 2020: 48.000.000 đồng

Thù lao Ban kiểm soát năm 2020 không chuyên trách: 18.900.000 đồng

**b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** Không

**c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không

**d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Thực hiện theo đúng Luật Doanh nghiệp và các văn bản hiện hành.

**VI. Báo cáo tài chính:**

*(Có báo cáo tài chính đã được kiểm toán kèm theo)*

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



*Nguyễn Duy Bằng*